Số và ký hiệu: 02-TB/HĐTD

THÀNH ỦY THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CƠ QUAN ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM THÀNH PHỐ NĂM 2026
*
Số 02 -TB/HĐTD

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 11 năm 2026

THÔNG BÁO

thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn và không đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự kỳ thi tuyển công chức Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố năm 2026

- Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025;

- Căn cứ Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 300/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ);

- Căn cứ Hướng dẫn số 04-HD/BTCTW ngày 23 tháng 9 năm 2026 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung trong tuyển dụng công chức, viên chức cơ quan, đơn vị của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

- Căn cứ Thông tư số 24/2026/TT-BNV ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Bộ Nội vụ ban hành Nội quy và Quy chế thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức;

- Căn cứ Quyết định số 1460-QĐ/TU ngày 23 tháng 10 năm 2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố năm 2026;

- Căn cứ Thông báo số 176-TB/BTCTU ngày 07 tháng 10 năm 2026 của Ban Tổ chức Thành ủy về nhu cầu thi tuyển công chức Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố năm 2026;

- Căn cứ Thông báo số 01-TB/HĐTD ngày 28 tháng 10 năm 2026 của Hội đồng tuyển dụng công chức Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố năm 2026 về phân công thành viên Hội đồng tuyển dụng công chức Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố năm 2026,

Hội đồng tuyển dụng công chức Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố năm 2026 *(sau đây viết tắt là Hội đồng)* thông báo một số nội dung như sau:

I. DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN TIÊU CHUẨN, BỔ SUNG HỒ SƠ

1. Danh sách **233** thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi *(Phụ lục 1)*.

2. Danh sách **17** thí sinh không đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi *(Phụ lục 2)*.

3. Danh sách **116** thí sinh bổ sung hồ sơ đăng ký dự thi *(Phụ lục 3)*.

- Hình thức bổ sung hồ sơ: Thí sinh bổ sung bằng hình thức gửi bảo đảm theo đường bưu chính đến cơ quan Ban Tổ chức Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ: Số 127 đường Trương Định, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh) hoặc gửi qua địa chỉ email công vụ **nttai.thanhuy@tphcm.gov.vn** để bổ sung hồ sơ còn thiếu (nội dung email phải ghi thông tin như sau: họ và tên - ngày tháng năm sinh - vị trí dự tuyển, lưu ý hồ sơ bổ sung phải là file scan PDF có màu, được tổ chức, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xác nhận, sao y, chứng thực).

- Thời gian bổ sung: Trước ngày **24 tháng 11 năm 2026**.

4. Danh mục tài liệu tham khảo môn kiến thức, năng lực chung (vòng 1) và môn nghiệp vụ chuyên ngành (vòng 2) *(Phụ lục 4)*.

II. CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN KỲ THI

STT	NỘI DUNG	THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM
1	**Tổ chức ôn thi** (môn kiến thức, năng lực chung và môn nghiệp vụ chuyên ngành).	- Thời gian: **ngày 26/11/2026** - Địa điểm: Học viện Cán bộ Thành phố, số 324 Chu Văn An, phường Bình Thạnh, TP.HCM.
2	**Thu phí tuyển dụng:** - Mức phí dự thi: 400.000 đồng/người[1] (Bốn trăm nghìn đồng). - Hình thức: thu tiền mặt trực tiếp tại Học viện Cán bộ Thành phố.	
3	Niêm yết danh sách phòng thi theo số báo danh, sơ đồ vị trí các phòng thi vòng 1	- Thời gian: **ngày 08/12/2026** - Địa điểm: Học viện Cán bộ Thành phố, số 324 Chu Văn An, phường Bình Thạnh, TP.HCM.
4	Khai mạc kỳ thi	- Thời gian: **ngày 09/12/2026** (từ 07g00 đến 08g00) - Địa điểm: Học viện Cán bộ Thành phố, số 324 Chu Văn An, phường Bình Thạnh, TP.HCM. *Lưu ý: Thí sinh có mặt trước 15 phút để tham dự khai mạc và nghe phổ biến chương trình thi.*
5	**Thi vòng 1** (thi kiến thức, năng lực chung): - Thời gian: 60 câu/60 phút. - Hình thức: Trắc nghiệm trên máy vi	- Thời gian: **ngày 09/12/2026** + Ca 1: từ 08g30 đến 09g30 + Ca 2: từ 10g00 đến 11g00

[1] Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức

	tính (đề đóng, thí sinh không được sử dụng tài liệu).	- Địa điểm: Học viện Cán bộ Thành phố, số 324 Chu Văn An, phường Bình Thạnh, TP.HCM.
6	Niêm yết danh sách phòng thi theo số báo danh, sơ đồ vị trí các phòng thi vòng 2	- Thời gian: **ngày 10/12/2026** - Địa điểm: Học viện Cán bộ Thành phố, số 324 Chu Văn An, phường Bình Thạnh, TP.HCM.
7	**Thi vòng 2** (thi nghiệp vụ chuyên ngành): - Thời gian: 180 phút. - Hình thức: Thi viết trên giấy (đề mở, thí sinh được sử dụng tài liệu).	- Thời gian: **ngày 11/12/2026** (từ 08g00 đến 11g00). - Địa điểm: Học viện Cán bộ Thành phố, số 324 Chu Văn An, phường Bình Thạnh, TP.HCM.

III. YÊU CẦU ĐỐI VỚI THÍ SINH

1. Thông báo này được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh (https://thanhuytphcm.vn). Khi nhận được thông báo, tất cả các thí sinh có tên trong danh sách tại Phụ lục 1, Phụ lục 2, Phụ lục 3 phải thực hiện xác nhận đã nhận được thông báo này theo mã QR *(đính kèm Thông báo)*.

2. Kiểm tra, đối chiếu các thông tin trong danh sách thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi. Trường hợp có thay đổi thông tin, gửi qua địa chỉ email công vụ **nttai.thanhuy@tphcm.gov.vn trước ngày 24 tháng 11 năm 2026**.

3. Khẩn trương bổ sung hồ sơ, đảm bảo thời gian theo yêu cầu.

4. Các thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi được triệu tập tham dự kỳ thi theo thời gian và địa điểm nêu trên. Khi tham dự kỳ thi, thí sinh lưu ý:

- Có mặt trước phòng thi 30 phút, xuất trình thẻ căn cước, căn cước công dân hoặc một trong các giấy tờ tùy thân hợp pháp khác có dán ảnh để giám thị làm thủ tục vào phòng thi.

- Tuân thủ nghiêm túc Nội quy thi tuyển công chức[2] và hướng dẫn của giám thị phòng thi.

IV. NỘI DUNG KHÁC

1. Trường hợp thí sinh đã hưởng chế độ, chính sách tinh giản biên chế[3], nếu có kết quả trúng tuyển công chức trong thời gian 60 tháng kể từ ngày thực hiện tinh giản biên chế thì phải hoàn trả lại số tiền trợ cấp đã nhận cho cơ quan, tổ chức, đơn vị đã chi trả trợ cấp. Trường hợp không hoàn trả lại số tiền trợ cấp đã nhận, thì hủy kết quả tuyển dụng công chức.

---

[2] Thông tư số 24/2026/TT-BNV ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Nội quy và Quy chế thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức.

[3] Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về tinh giản biên chế; Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về tinh giản biên chế; Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ).

2. Trường hợp thí sinh đã hưởng chế độ, chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP)[4], nếu có kết quả trúng tuyển công chức mà Kiểm toán Nhà nước yêu cầu phải hoàn trả lại số tiền trợ cấp đã nhận thì phải chấp hành theo yêu cầu của Kiểm toán Nhà nước. Trường hợp không hoàn trả lại số tiền trợ cấp đã nhận, thì hủy kết quả tuyển dụng công chức.

3. Thí sinh thuộc các trường hợp nêu trên phải làm bản cam kết (theo mẫu), gửi về Hội đồng (thông qua Ban Tổ chức Thành ủy) trong ngày ôn thi (26/11/2026) tại Học viện Cán bộ Thành phố.

Trên đây là thông báo của Hội đồng tuyển dụng công chức Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố năm 2026, đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, Thành Đoàn sao chụp Thông báo này đăng trên trang thông tin, điện tử của cơ quan để thí sinh biết và chủ động thực hiện.

PHÓ TRƯỞNG BAN
BAN TỔ CHỨC THÀNH ỦY
kiêm
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
BAN TỔ CHỨC
THÀNH ỦY THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Phạm Thành Chung

Nơi nhận:
- Thường trực Thành ủy *(để báo cáo)*;
- Thành viên Hội đồng;
- Ban Giám sát;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố;
- Thành Đoàn;
- Học viện Cán bộ Thành phố;
- Trường Đại học Sài Gòn;
- Công an Thành phố;
- Cổng thông tin điện tử Thành ủy *(để đăng tin)*;
- Lưu Hội đồng thi.

N. Tấn Tài (TCCB)

Mã QR xác nhận đã nhận thông báo

[4] Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ)

THÀNH ỦY THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC
CƠ QUAN ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC
VIỆT NAM THÀNH PHỐ NĂM 2026

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

BAN TỔ CHỨC

PHỤ LỤC 1
THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN THI TUYỂN CÔNG CHỨC CƠ QUAN ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM THÀNH PHỐ NĂM 2026

(Kèm theo Thông báo số 02 -TB/HĐTD ngày 19 tháng 11 năm 2026 của Hội đồng tuyển dụng công chức Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố năm 2026)

Vị trí việc làm dự tuyển được viết tắt: Chuyên viên về Công tác Đoàn Thanh niên **(CVĐTN)**; Văn thư, lưu trữ **(VTLT)**; Kế toán viên **(VTKT)**

TT		Họ và tên đệm	Tên	Năm sinh	Nữ	Vị trí việc làm dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Chuyên môn nghiệp vụ
1	1	Nguyễn Khương Ngọc	An	28/03/2004	X	CVĐTN		Cử nhân Quản lý nhà nước
2	2	Ngô Nhật	An	30/01/2003		CVĐTN		Cử nhân Quản lý nhà nước
3	3	Trần Võ Tấn	An	13/06/2001		CVĐTN		Cử nhân Quan hệ Công chúng
4	4	Lê Ngọc	Anh	22/10/2001	X	CVĐTN		Cử nhân Công tác xã hội
5	5	Nguyễn Ngọc Lan	Anh	03/03/2001	X	CVĐTN		Cử nhân Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước
6	6	Nguyễn Thị Hoàng	Anh	10/01/1999	X	CVĐTN		Cử nhân Quản lý Nhà nước Cử nhân Luật
7	7	Lê Phan Hoàng	Anh	19/07/2000	X	CVĐTN		Cử nhân Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước
8	8	Đỗ Lê Quỳnh	Anh	02/04/2004	X	CVĐTN		Cử nhân Luật

TT		Họ và tên đệm	Tên	Năm sinh	Nữ	Vị trí việc làm dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Chuyên môn nghiệp vụ
9	9	Trần Ngọc Quế	Anh	18/12/2000	X	CVĐTN		Cử nhân Luật
10	10	Diệp Tuấn	Anh	16/09/2002		CVĐTN		Cử nhân Ngôn ngữ Anh
11	11	Vũ Thị Xuân	Anh	20/10/2003	X	CVĐTN		Cử nhân Luật Quốc tế
12	12	Lường Việt	Anh	13/08/2004	X	CVĐTN		Cử nhân Giáo dục học
13	13	Nguyễn Ngọc	Ánh	07/06/1999	X	CVĐTN		Cử nhân Chính trị học
14	14	Nguyễn Quốc	Bảo	30/12/2001		CVĐTN		Cử nhân Luật Cử nhân Quản lý Nhà nước Cử nhân Ngôn ngữ Anh
15	15	Trương Xuân	Bình	25/10/2003		CVĐTN		Cử nhân Luật
16	16	Vũ Nguyễn Thị Hoàng	Châu	30/04/2000	X	CVĐTN		Cử nhân Du Lịch
17	17	Đào Ngọc Bảo	Châu	27/02/2002	X	CVĐTN		Cử nhân Kinh tế
18	18	Trần Thị Cẩm	Chi	30/01/2000	X	CVĐTN		Cử nhân Quản lý nhà nước
19	19	Nguyễn Lê Thành	Công	22/02/2002		CVĐTN		Cử nhân Quản lý nhà nước Cử nhân Ngôn ngữ Anh
20	20	Lương Tấn	Đạt	15/05/2000		CVĐTN		Cử nhân Chính trị học Cử nhân Ngôn ngữ Anh
21	21	Tôn Nữ Thục	Đoan	14/04/2000	X	CVĐTN		Cử nhân Quản lý nhà nước Cử nhân Luật

TT		Họ và tên đệm	Tên	Năm sinh	Nữ	Vị trí việc làm dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Chuyên môn nghiệp vụ
22	22	Mã Quý	Đông	12/12/2001		CVĐTN	Dân tộc Hoa	Cử nhân Luật
23	23	Nguyễn Tuấn	Đức	08/04/2001		CVĐTN		Cử nhân Quản lý nhà nước
24	24	Thái Hoàng	Dũng	14/01/2001		CVĐTN		Cử nhân xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước
25	25	Nguyễn Thanh	Dương	18/04/2001		CVĐTN		Cử nhân Quản lý nhà nước
26	26	Nguyễn Vũ Đại	Dương	27/05/2004		CVĐTN		Cử nhân Quản lý nhà nước
27	27	Võ Lê Kỳ	Duyên	10/10/2002	X	CVĐTN		Cử nhân Luật Kinh tế
28	28	Phạm Ngọc Linh	Giang	17/12/1999	X	CVĐTN		Cử nhân Quản lý nhà nước
29	29	Phan Nguyễn Hà	Giang	12/07/2003	X	CVĐTN		Cử nhân Tâm lý học
30	30	Nguyễn Thể	Giang	17/06/2003		CVĐTN		Cử nhân Quản lý nhà nước
31	31	Hồ Phạm Ngân	Hà	18/10/2000	X	CVĐTN		Cử nhân Kế toán
32	32	Lê Vĩnh	Hân	20/04/2001		CVĐTN		Cử nhân Công tác xã hội
33	33	Võ Thị Ngọc	Hân	24/08/2001	X	CVĐTN		Cử nhân Kỹ sư ngành Công nghệ Kỹ Thuật Môi trường
34	34	Võ Huỳnh Ngọc	Hạnh	27/01/2004	X	CVĐTN		Cử nhân Quản lý Nhà nước
35	35	Trần Lê Hoàn	Hảo	12/10/2001	X	CVĐTN		Cử nhân Công tác xã hội
36	36	Nguyễn Thanh	Hiền	20/04/2001	X	CVĐTN		Cử nhân Ngôn ngữ Anh

TT		Họ và tên đệm	Tên	Năm sinh	Nữ	Vị trí việc làm dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Chuyên môn nghiệp vụ
37	37	Lê Thanh	Hiếu	20/04/1999		CVĐTN	Con Thương binh	Kỹ sư Kỹ thuật cơ khí
38	38	Nguyễn Minh	Hoàng	21/01/1999		CVĐTN		Cử nhân Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước Cử nhân Luật
39	39	Đoàn Ngọc Khải	Hoàng	09/07/2004		CVĐTN		Cử nhân Luật
40	40	Nguyễn Minh	Hoàng	11/04/2001		CVĐTN		Cử nhân Đông phương học
41	41	Nguyễn Trọng	Huân	27/12/2003		CVĐTN		Cử nhân Chính trị học
42	42	Nguyễn Hồ Vĩnh	Hưng	02/11/2002		CVĐTN		Cử nhân Luật Dân sự
43	43	Phan Thị Quỳnh	Hương	15/11/1999	X	CVĐTN		Cử nhân Luật Cử nhân Ngôn ngữ Anh
44	44	Đoàn Trần Lê	Huy	07/06/2001		CVĐTN		Cử nhân Quan hệ quốc tế
45	45	Nguyễn Gia	Huy	03/02/2004		CVĐTN		Cử nhân Quản lý nhà nước
46	46	Nguyễn Trịnh Hoàng	Huy	26/08/1999		CVĐTN		Cử nhân Điện tử - truyền thông
47	47	Quách Thúy	Huỳnh	10/04/2003	X	CVĐTN		Cử nhân Quản lý nhà nước
48	48	Nguyễn	Huỳnh	28/01/2004		CVĐTN		Cử nhân Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước
49	49	Bùi Diễm	Huỳnh	17/03/2003		CVĐTN		Cử nhân Chính trị học
50	50	Nguyễn Công	Khải	17/07/2004		CVĐTN		Cử nhân Quản lý nhà nước
51	51	Lương Trí	Khang	14/03/2001		CVĐTN		Cử nhân Xây dựng đảng và chính quyền nhà nước

TT		Họ và tên đệm	Tên	Năm sinh	Nữ	Vị trí việc làm dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Chuyên môn nghiệp vụ
52	52	Võ Phúc Đăng	Khoa	07/05/2001		CVĐTN		Cử nhân Công tác xã hội
53	53	Trần Anh	Khoa	03/05/2004		CVĐTN		Cử nhân Luật
54	54	Thái Nguyễn Đăng	Khoa	14/03/2004		CVĐTN		Cử nhân Quản lý nhà nước
55	55	Phùng Tiến	Khoa	14/08/2000		CVĐTN		Cử nhân Quan hệ quốc tế
56	56	Nguyễn Hoàng Khang	Kiện	04/07/2001		CVĐTN		Cử nhân Luật Thạc sĩ Quản lý công
57	57	Nguyễn Thị Trúc	Lam	11/02/2002	X	CVĐTN		Cử nhân Quốc tế học
58	58	Trần Thị	Lan	10/05/2003	X	CVĐTN		Cử nhân Quản trị Kinh doanh Cử nhân Luật
59	59	Vũ Hoàng	Lân	08/07/2002		CVĐTN		Cử nhân Quản trị nhân lực
60	60	Nguyễn Thị Thùy	Linh	11/11/1998	X	CVĐTN		Cử nhân Luật
61	61	Nguyễn Thị Phương	Linh	20/08/2001	X	CVĐTN		Cử nhân Quản trị kinh doanh
62	62	Nguyễn Thị Khánh	Linh	22/12/2000	X	CVĐTN		Cử nhân Kế toán Cử nhân Ngôn ngữ Anh Thạc sĩ Luật Kinh tế
63	63	Trần Phạm Ngọc	Lợi	06/03/2001		CVĐTN		Cử nhân Luật
64	64	Đặng Hải	Long	24/02/2004		CVĐTN		Cử nhân Luật
65	65	Mai Trần Hoàng	Long	25/05/2000		CVĐTN		Cử nhân Chính trị học

TT		Họ và tên đệm	Tên	Năm sinh	Nữ	Vị trí việc làm dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Chuyên môn nghiệp vụ
66	66	Trần Hải	Long	19/06/1999		CVĐTN		Cử nhân Dược học Cử nhân Luật học (Đang học)
67	67	Nguyễn Phạm Nhật	Minh	16/09/2004	X	CVĐTN		Cử nhân Luật Kinh tế
68	68	Phạm Gia	Minh	14/03/2002		CVĐTN		Cử nhân Chính trị học Cử nhân Luật
69	69	Nguyễn Phạm Kiều	My	13/06/2003	X	CVĐTN		Cử nhân Chính trị học
70	70	Trương Ngọc Hà	Nam	01/09/2002		CVĐTN		Cử nhân Luật
71	71	Trần Thị Kim	Nga	06/11/2000	X	CVĐTN		Cử nhân Quản trị kinh doanh
72	72	Nguyễn Thanh	Ngân	27/01/2001	X	CVĐTN		Cử nhân Quản lý nhà nước
73	73	Hồ Ngọc Bảo	Ngân	29/10/2001	X	CVĐTN		Cử nhân Quản lý nhà nước
74	74	Phạm Nguyễn Kim	Ngân	23/01/2002	X	CVĐTN		Cử nhân Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước
75	75	Nguyễn Ngọc Hải	Ngân	27/06/2002	X	CVĐTN		Cử nhân Luật
76	76	Châu Minh Thùy	Ngân	12/08/2001	X	CVĐTN		Cử nhân Công tác Thanh thiếu niên
77	77	Thới Hoàng Trúc	Ngân	28/09/2004	X	CVĐTN		Cử nhân Công tác xã hội
78	78	Đinh Phương	Ngân	30/07/2003	X	CVĐTN		Cử nhân Chính trị học
79	79	Phan Thanh	Ngoan	31/01/1999		CVĐTN		Cử nhân Chính trị học
80	80	Trần Nguyễn Hồng	Ngọc	15/03/2000	X	CVĐTN		Cử nhân Ngôn ngữ Nhật - Kinh doanh quốc tế

TT		Họ và tên đệm	Tên	Năm sinh	Nữ	Vị trí việc làm dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Chuyên môn nghiệp vụ
81	81	Hà Giáng	Ngọc	18/10/2001	X	CVĐTN		Cử nhân Ngôn ngữ Anh
82	82	Phạm Huỳnh Bá	Ngọc	01/11/2003	X	CVĐTN		Cử nhân Luật Kinh tế
83	83	Huỳnh Lê Bảo	Ngọc	31/07/2004	X	CVĐTN		Cử nhân Luật Kinh tế
84	84	Trương Hoàng	Nguyên	18/06/2001		CVĐTN		Cử nhân Công tác xã hội (Chứng chỉ Nghiệp vụ Văn thư lưu trữ)
85	85	Trần Vỹ	Nguyên	23/11/2001		CVĐTN		Cử nhân Luật
86	86	Nguyễn Trọng	Nguyên	24/05/2004		CVĐTN		Cử nhân Chính trị học
87	87	Bùi Thị Ánh	Nguyệt	25/12/2004	X	CVĐTN		Cử nhân Luật
88	88	Lê Hữu	Nhân	07/08/1999		CVĐTN	Hoàn thành nghĩa vụ quân sự	Cử nhân Công tác xã hội
89	89	Đào Trọng	Nhân	26/09/1999		CVĐTN		Cử nhân Quản lý nhà nước
90	90	Dương Thiện	Nhân	30/03/2001		CVĐTN		Cử nhân Kỹ thuật điện tử - viễn thông
91	91	Nguyễn Hoàng Tuyết	Nhi	21/05/2000	X	CVĐTN		Cử nhân Công nghệ Sinh học
92	92	Trịnh Phương	Nhi	06/01/2004	X	CVĐTN	Dân tộc Hoa	Cử nhân Công nghệ kỹ thuật hóa học
93	93	Nguyễn Thị Yến	Nhi	01/10/2002	X	CVĐTN		Cử nhân Luật
94	94	Nguyễn Ngọc Yến	Nhi	17/03/1999	X	CVĐTN		Cử nhân Văn hóa học

TT		Họ và tên đệm	Tên	Năm sinh	Nữ	Vị trí việc làm dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Chuyên môn nghiệp vụ
95	95	Trần Võ Yến	Nhi	23/09/2003	X	CVĐTN		Cử nhân Công tác Thanh thiếu niên
96	96	Võ Song Huỳnh	Như	22/03/2003	X	CVĐTN		Cử nhân Kiến trúc và Thiết kế Đô thị Thông minh
97	97	Nguyễn Thị Tâm	Như	05/03/2000	X	CVĐTN		Cử nhân Công tác thanh thiếu niên
98	98	Đặng Thị Hồng	Nhung	11/04/2003	X	CVĐTN		Cử nhân Luật
99	99	Phan Nhật	Phát	05/10/2003		CVĐTN		Cử nhân Quản lý Nhà nước
100	100	Trần Minh	Phát	27/11/1998		CVĐTN	Hoàn thành nghĩa vụ quân sự	Cử nhân Quản lý công nghiệp Cử nhân Luật
101	101	Nguyễn Tấn	Phi	10/09/2001		CVĐTN		Cử nhân Luật Cử nhân Công nghệ thông tin
102	102	Bùi Nguyễn Thanh	Phong	24/04/1999		CVĐTN		Cử nhân Luật
103	103	Nguyễn Thanh	Phúc	22/05/2003		CVĐTN		Cử nhân Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước
104	104	Nguyễn Hoàng	Phúc	04/04/2001		CVĐTN		Cử nhân Luật
105	105	Nguyễn Văn	Phương	13/01/2000		CVĐTN		Cử nhân Luật Kinh tế
106	106	Trần Huỳnh Nam	Phương	11/04/2000	X	CVĐTN		Cử nhân Quản lý Giáo dục
107	107	Phạm Thu	Phương	08/03/2003	X	CVĐTN		Cử nhân Marketing
108	108	Lê Hoàng	Quân	24/02/2002		CVĐTN		Cử nhân Quản lý nhà nước

TT		Họ và tên đệm	Tên	Năm sinh	Nữ	Vị trí việc làm dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Chuyên môn nghiệp vụ
109	109	Võ Ngọc Phương	Quỳnh	24/09/2000	X	CVĐTN		Cử nhân Luật Thương mại Quốc tế
110	110	Phạm Ngọc Như	Quỳnh	22/01/2002	X	CVĐTN		Cử nhân Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước
111	111	Võ Tấn	Sang	08/11/2004		CVĐTN		Cử nhân Luật Cử nhân Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước
112	112	Phạm Sang	Sang	05/12/2004	X	CVĐTN		Cử nhân Công tác xã hội
113	113	Huỳnh Tiến	Sĩ	21/03/2003		CVĐTN		Cử nhân Luật
114	114	Huỳnh Ngọc	Sơn	06/12/2002		CVĐTN		Cử nhân Quản lý nhà nước
115	115	Lê Huỳnh	Sơn	24/10/2001		CVĐTN		Cử nhân Chính trị học
116	116	Phạm Hồng	Sơn	19/06/2000		CVĐTN		Cử nhân Luật Cử nhân Quản lý nhà nước Thạc sĩ Quản lý công
117	117	Nguyễn Minh	Tâm	17/01/2001		CVĐTN		Cử nhân Kế toán Cử nhân Luật
118	118	Nguyễn Hồng	Tâm	10/11/2000		CVĐTN		Cử nhân Quản lý nhà nước
119	119	Lê Phát	Tân	17/01/2002		CVĐTN		Cử nhân Luật
120	120	Nguyễn Sỹ	Thắng	11/07/2003		CVĐTN		Cử nhân Quản trị kinh doanh
121	121	Trương Quang	Thắng	04/10/2003		CVĐTN		Cử nhân Chính trị học
122	122	Trương Thị Minh	Thanh	29/08/2000	X	CVĐTN		Cử nhân Luật

TT		Họ và tên đệm	Tên	Năm sinh	Nữ	Vị trí việc làm dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Chuyên môn nghiệp vụ
123	123	Hồ Đắc Trường	Thành	08/12/2004		CVĐTN		Cử nhân Luật
124	124	Trần Thị Phương	Thảo	09/01/2004	X	CVĐTN		Cử nhân Quản lý nhà nước
125	125	Phạm Thị Thu	Thảo	10/11/1999	X	CVĐTN		Cử nhân Quản lý nhà nước, Ngôn ngữ Anh
126	126	Vũ Thị Dương	Thảo	15/12/2004	X	CVĐTN		Cử nhân Quản lý nhà nước
127	127	Lê Thị Yến	Thi	17/03/2001	X	CVĐTN		Cử nhân Công tác Xã hội
128	128	Nguyễn Hữu Trường	Thi	03/03/2003		CVĐTN		Cử nhân Quản lý nhà nước
129	129	Hàng Minh	Thông	16/04/2001		CVĐTN		Cử nhân Đô Thị học
130	130	Nguyễn Minh	Thông	03/11/2004		CVĐTN		Cử nhân Chính trị học
131	131	Trần Thị Minh	Thu	19/11/2000	X	CVĐTN		Cử nhân Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước Thạc sĩ Quản lý công
132	132	Lưu Thị Hoài	Thu	22/05/2004	X	CVĐTN		Cử nhân Luật
133	133	Nguyễn Minh	Thư	01/06/2003	X	CVĐTN		Cử nhân Luật Cử nhân Quản trị học
134	134	Chu Lê Anh	Thư	17/12/2001	X	CVĐTN		Cử nhân Luật
135	135	Phạm Lê Anh	Thư	05/04/2002	X	CVĐTN		Cử nhân Luật
136	136	Nguyễn Đặng Anh	Thư	23/04/2001	X	CVĐTN		Cử nhân Quản lý nhà nước

TT		Họ và tên đệm	Tên	Năm sinh	Nữ	Vị trí việc làm dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Chuyên môn nghiệp vụ
137	137	Nguyễn Hà Anh	Thư	24/11/2003	X	CVĐTN		Cử nhân Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước
138	138	Huỳnh Thị Mai	Thư	05/07/2004	X	CVĐTN		Cử nhân Quản lý Nhà nước
139	139	Nguyễn Long	Thuận	24/01/2004		CVĐTN		Cử nhân Luật
140	140	Lệ Thị Mỹ	Thương	25/04/2004	X	CVĐTN		Cử nhân Công tác Thanh thiếu niên
141	141	Thân Thị Thanh	Thúy	22/11/2003	X	CVĐTN		Cử nhân ngành Chính trị học
142	142	Trần Thị Thanh	Thùy	03/08/2003	X	CVĐTN	Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở	Cử nhân Luật Cử nhân Công tác xã hội
143	143	Trần Thị Ngọc	Thùy	03/08/2003	X	CVĐTN	Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở	Cử nhân Luật Cử nhân Công tác xã hội
144	144	Nguyễn Ngọc Phương	Thùy	05/01/2004	X	CVĐTN		Cử nhân Chính trị học (Chứng chỉ Kỹ năng nghiệp vụ Hành chính - Văn phòng và Văn thư - Lưu trữ)
145	145	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	21/02/2001	X	CVĐTN		Cử nhân Luật Cử nhân Quản trị kinh doanh
146	146	Trần Xuân	Tiến	28/07/2000		CVĐTN		Cử nhân Luật
147	147	Nguyễn Thành	Tiến	11/09/2004		CVĐTN		Cử nhân Tài chính - Ngân hàng
148	148	Nguyễn Minh	Tiếng	10/09/2000		CVĐTN		Cử nhân Ngôn ngữ Anh Cử nhân Công tác Thanh thiếu niên
149	149	Trần Thị Bích	Trâm	16/02/2000	X	CVĐTN		Cử nhân Công tác thanh thiếu niên

TT		Họ và tên đệm	Tên	Năm sinh	Nữ	Vị trí việc làm dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Chuyên môn nghiệp vụ
150	150	Trần Thị Thu	Trang	18/06/1999	X	CVĐTN		Cử nhân Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước
151	151	Dương Ngọc Thanh	Trang	25/01/2004	X	CVĐTN		Cử nhân Chính trị học
152	152	Huỳnh Minh	Triển	02/12/2003		CVĐTN		Cử nhân Chính trị học
153	153	Phạm Thị Ngọc	Trinh	23/04/2003	X	CVĐTN		Cử nhân Chính trị học
154	154	Nguyễn Thị Tuyết	Trinh	08/10/2004	X	CVĐTN		Cử nhân Luật Kinh tế
155	155	Nguyễn Hữu	Trọng	06/02/2003		CVĐTN		Cử nhân Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước
156	156	Đinh Lê Vũ Minh	Trung	29/03/2001		CVĐTN		Cử nhân Xây dựng đảng và chính quyền nhà nước
157	157	Nguyễn Thành	Trung	12/07/2002		CVĐTN		Cử nhân Kinh tế
158	158	Trần Ngọc Cát	Tường	09/06/2004	X	CVĐTN		Cử nhân Địa lý
159	159	Trần Thị Thanh	Tuyền	11/04/2001	X	CVĐTN		Cử nhân Luật
160	160	Nguyễn Minh	Tuyết	01/06/2003	X	CVĐTN		Cử nhân Chính trị học Cử nhân Luật
161	161	Bùi Nguyễn Ngọc	Tỷ	02/12/2000		CVĐTN		Cử nhân Kỹ thuật điện
162	162	Nguyễn Hoàng Thục	Uyên	06/06/2001	X	CVĐTN		Cử nhân Quản lý nhà nước
163	163	Phùng Hoàng Mỹ	Uyên	25/10/2004	X	CVĐTN		Cử nhân Quốc tế học

TT		Họ và tên đệm	Tên	Năm sinh	Nữ	Vị trí việc làm dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Chuyên môn nghiệp vụ
164	164	Nguyễn Lê Bảo	Uyên	29/10/2004	X	CVĐTN		Cử nhân Luật
165	165	Trần Ngọc Thảo	Uyên	08/01/2004	X	CVĐTN		Cử nhân Luật
166	166	Dương Thị Bích	Vân	05/10/2003	X	CVĐTN		Cử nhân Chính trị học
167	167	Lý Thế	Vinh	16/08/2003		CVĐTN		Cử nhân Luật
168	168	Nguyễn Thị Trà	Vinh	22/04/2004	X	CVĐTN		Cử nhân Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước
169	169	Nguyễn Châu	Võ	09/10/2001		CVĐTN		Cử nhân Chính trị học Cử nhân Luật
170	170	Lê Công	Vũ	03/08/1999		CVĐTN		Cử nhân Luật Kinh tế
171	171	Trần Thảo	Vy	15/06/2002	X	CVĐTN		Cử nhân Công tác xã hội
172	172	Vưu Thanh	Vy	02/06/1999	X	CVĐTN		Cử nhân Marketing
173	173	Trần Ngọc Thanh	Vy	12/01/2003	X	CVĐTN		Cử nhân Luật
174	174	Nguyễn Thị Nhựt	Vy	15/11/2004	X	CVĐTN		Cử nhân Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước
175	175	Nguyễn Thị Thảo	Vy	15/04/2000	X	CVĐTN		Cử nhân Luật Thạc sĩ Luật Hiến pháp và Hành chính
176	176	Trần Lê Ngọc	Yến	21/12/1998	X	CVĐTN		Cử nhân Luật
177	177	Mai Hải	Yến	28/02/2003	X	CVĐTN		Cử nhân Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước
178	1	Phạm Ngọc Quỳnh	Châu	23/11/2000	X	VTKT		Cử nhân Kế toán

TT		Họ và tên đệm	Tên	Năm sinh	Nữ	Vị trí việc làm dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Chuyên môn nghiệp vụ
179	2	Đoàn Thùy	Linh	23/09/2002	X	VTKT		Cử nhân Tài chính - ngân hàng
180	3	Đoàn Thị Ngọc	Loan	22/09/1982	X	VTKT		Cử nhân Kế toán
181	4	Trần Thị Hồng	Mỹ	20/04/1986	X	VTKT		Cử nhân Tài chính - Ngân hàng
182	5	Trương Thị Như	Mỹ	31/07/1986	X	VTKT		Cử nhân Kế toán - Kiểm toán
183	6	Nguyễn Kỳ	Nam	17/09/1987		VTKT		Cử nhân Tín dụng - Ngân hàng
184	7	Huỳnh Triệu	Ngân	29/01/2001	X	VTKT		Cử nhân Kế toán
185	8	Trần Thị Thanh	Ngân	15/10/1998	X	VTKT		Cử nhân Kế toán
186	9	Nguyễn Ngọc	Ngân	14/07/1987	X	VTKT		Cử nhân Tài chính Ngân hàng Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
187	10	Huỳnh Thị Phương	Quyên	28/06/1990	X	VTKT		Cử nhân Kế toán
188	11	Nguyễn Trần Anh	Thư	14/04/2001	X	VTKT		Cử nhân Tài chính - Ngân hàng
189	12	Nguyễn Hoài	Thương	09/01/1991		VTKT		Cử nhân Kế toán tổng hợp
190	13	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	12/06/1999	X	VTKT		Cử nhân Kế toán
191	14	Phan Thùy	Trang	05/06/2003	X	VTKT		Cử nhân Tài chính - Ngân hàng
192	15	Nguyễn Đăng Minh	Trí	30/08/1992		VTKT		Cử nhân Tài chính - Ngân hàng Thạc sĩ Luật Kinh tế

TT		Họ và tên đệm	Tên	Năm sinh	Nữ	Vị trí việc làm dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Chuyên môn nghiệp vụ
193	16	Trần Thị Nhã	Trúc	03/03/1989	X	VTKT		Cử nhân Kế toán
194	17	Võ Ngọc Khánh	Tú	23/11/1999	X	VTKT		Cử nhân Kế toán Thạc sĩ Kế toán
195	18	Võ Thị Ngọc	Tú	18/02/1998	X	VTKT		Cử nhân Kế toán
196	1	Ngô Hiếu	Ân	20/12/2002		VTLT		Cử nhân Chính trị học (Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hành chính - văn phòng và văn thư - lưu trữ)
197	2	Nguyễn Thị Ngọc	Châu	26/11/2001	X	VTLT		Cử nhân Luật (Chứng chỉ nghiệp vụ Văn thư - Lưu trữ)
198	3	Mai Nhật	Cường	28/10/2000		VTLT	Hoàn thành nghĩa vụ quân sự	Cử nhân Lưu trữ học
199	4	Nguyễn Lê Nhật	Đan	20/01/1996		VTLT		Cử nhân Quản lý Nhà nước (Chứng chỉ Nghiệp vụ Văn thư - Lưu trữ)
200	5	Trần Thanh	Đăng	24/05/1985		VTLT		Cử nhân Sư phạm giáo dục chính trị (Chứng chỉ Nghiệp vụ Văn thư - Lưu trữ)
201	6	Nhữ Văn	Đạt	09/04/1995		VTLT		Cử nhân Lưu trữ và quản trị văn phòng
202	7	Đỗ Thành	Đạt	31/08/1997		VTLT		Cử nhân Luật Kinh tế (Chứng chỉ Nghiệp vụ Hành chính - Văn phòng và Văn thư - Lưu trữ)
203	8	Nguyễn Khương	Duyên	10/11/2000	X	VTLT		Cử nhân Quản lý Tài nguyên và Môi trường (Chứng chỉ Nghiệp vụ Văn thư - Lưu trữ)
204	9	Lê Trường	Giang	07/08/2004		VTLT		Cử nhân Luật (Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hành chính - văn phòng và văn thư - lưu trữ)
205	10	Nguyễn Thùy	Giang	16/03/1998	X	VTLT		Cử nhân Quản lý Văn hóa Cử nhân Du Lịch (Chứng chỉ Nghiệp vụ Văn thư - Lưu trữ)

TT		Họ và tên đệm	Tên	Năm sinh	Nữ	Vị trí việc làm dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Chuyên môn nghiệp vụ
206	11	Nguyễn Thị	Hiền	23/07/1988	X	VTLT		Cử nhân Luật (Chứng chỉ nghiệp vụ văn thư - lưu trữ)
207	12	Dương Trịnh Bá	Hiền	07/01/2001		VTLT		Cử nhân Công tác xã hội
208	13	Nguyễn Trung	Hiếu	18/09/1999		VTLT		Cử nhân Quản lý nhà nước (Chứng chỉ nghiệp vụ Văn thư - Lưu trữ)
209	14	Mai Thị	Hương	23/06/1998	X	VTLT		Cử nhân Quản lý Nhà nước (Chứng chỉ Nghiệp vụ Văn thư - Lưu trữ)
210	15	Huỳnh Kim	Hương	29/08/1985	X	VTLT		Cử nhân Phát triển nông thôn và khuyến nông (Chứng chỉ Kỹ năng nghiệp vụ Hành chính - Văn phòng và Văn thư - Lưu trữ)
211	16	Lê Đỗ Lan	Khanh	02/06/2000	X	VTLT		Cử nhân Quản lý nhà nước Cử nhân Luật (Chứng chỉ Quản trị văn phòng và công tác văn thư, lưu trữ)
212	17	Đỗ Tuấn	Lâm	31/07/1998		VTLT	Hoàn thành nghĩa vụ quân sự	Cử nhân Quản lý Nhà nước (Chứng chỉ Nghiệp vụ Văn thư - Lưu trữ)
213	18	Nguyễn Thị Thanh	Lan	23/09/1991	X	VTLT		Cử nhân Luật Cử nhân Tài chính - ngân hàng (Chứng chỉ nghiệp vụ Văn thư - Lưu trữ)
214	19	Nguyễn Minh	Lượng	30/07/1992		VTLT		Cử nhân Marketing tổng hợp (Chứng chỉ Kỹ năng nghiệp vụ Hành chính - Văn phòng và Văn thư - Lưu trữ)
215	20	Đinh Hoàng Nhật	Nam	18/12/1997		VTLT		Cử nhân ngành Quản lý Nhà nước
216	21	Lê Nguyễn Thanh	Ngân	13/10/2000	X	VTLT		Cử nhân Lịch sử (Chứng chỉ Nghiệp vụ Văn thư - Lưu trữ)
217	22	Nguyễn Hoàng Yến	Ngọc	07/10/2004	X	VTLT		Cử nhân Quản lý Nhà nước (Chứng chỉ Nghiệp vụ Văn thư - Lưu trữ)
218	23	Nguyễn Ngọc Tuyết	Nhi	12/12/1996	X	VTLT		Cử nhân Quản trị Kinh doanh (Chứng chỉ nghiệp vụ văn thư - lưu trữ)

TT		Họ và tên đệm	Tên	Năm sinh	Nữ	Vị trí việc làm dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Chuyên môn nghiệp vụ
219	24	Tô Thị Ngọc	Phước	05/03/1990	X	VTLT		Cử nhân Lưu trữ và quản trị văn phòng
220	25	Lê Thị	Phượng	27/02/1999	X	VTLT		Cử nhân Kinh doanh quốc tế (Chứng chỉ Văn thư-lưu trữ)
221	26	Nguyễn Thùy	Tâm	14/04/1996	X	VTLT		Cử nhân Luật (Chứng chỉ nghiệp vụ văn thư-lưu trữ)
222	27	Nguyễn Thị Phương	Thảo	14/11/1982	X	VTLT	Điểm b Khoản 1 Điều 6 Nghị định 170/2025/NĐ-CP	Cử nhân Xã hội học (Bằng tốt nghiệp chuyên nghiệp văn thư-lưu trữ)
223	28	Phạm Đức	Thịnh	02/02/1995		VTLT		Cử nhân Quản trị văn phòng (Cao đẳng Văn thư Hành chính)
224	29	Nguyễn	Thùy	12/01/2004	X	VTLT		Cử nhân Lưu trữ học
225	30	Nguyễn Thị Thu	Thủy	12/05/2003	X	VTLT		Cử nhân Quản lý công (Có giấy chứng nhận bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư, lưu trữ)
226	31	Nguyễn Hà Uyên	Thy	30/03/1994	X	VTLT		Cử nhân Lưu trữ học (Chứng chỉ hành nghề Lưu trữ)
227	32	Thái Thị	Trang	16/12/1993	X	VTLT		Cử nhân Kinh tế nông nghiệp (Chứng chỉ Bồi dưỡng nghiệp vụ Văn thư - lưu trữ)
228	33	Bùi Thị Ngọc	Trang	08/10/1995	X	VTLT		Cử nhân Luật (Chứng chỉ nghiệp vụ Hành chính - Văn phòng và Văn thư - Lưu trữ)
229	34	Trần Ngọc Đức	Trọng	06/09/1999		VTLT		Cử nhân Luật Cử nhân Công tác thanh thiếu niên (Chứng chỉ Nghiệp vụ Hành chính - Văn phòng và Văn thư - Lưu trữ)
230	35	Trương Phú	Trọng	27/09/2004		VTLT		Cử nhân Triết học (Có giấy chứng nhận bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư, lưu trữ)

TT		Họ và tên đệm	Tên	Năm sinh	Nữ	Vị trí việc làm dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Chuyên môn nghiệp vụ
231	36	Trần Ngọc Thanh	Trúc	05/10/1999	X	VTLT	Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở	Cử nhân Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước Cử nhân Luật Kinh tế (Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hành chính - văn phòng và văn thư - lưu trữ)
232	37	Châu Ngọc Kim	Tuyền	14/02/1994	X	VTLT		Cử nhân Luật (Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ Văn thư, nghiệp vụ Lưu trữ)
233	38	Diệp Gia	Vương	08/01/1997		VTLT	Hoàn thành nghĩa vụ quân sự	Cử nhân Luật (Bồi dưỡng nghiệp vụ Văn thư, nghiệp vụ Lưu trữ)

THÀNH ỦY THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC
CƠ QUAN ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC
VIỆT NAM THÀNH PHỐ NĂM 2026

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

PHỤ LỤC 2
THÍ SINH KHÔNG ĐẢM BẢO ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN THI TUYỂN CÔNG CHỨC CƠ QUAN ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM THÀNH PHỐ NĂM 2026

(Kèm theo Thông báo số 02-TB/HĐTD ngày 19 tháng 11 năm 2026 của Hội đồng tuyển dụng công chức Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố năm 2026)

Vị trí việc làm dự tuyển được viết tắt: Chuyên viên về Công tác Đoàn Thanh niên **(CVĐTN)**; Văn thư, lưu trữ **(VTLT)**; Kế toán viên **(VTKT)**

TT	Họ và tên đệm	Tên	Năm sinh	Nữ	Vị trí việc làm dự tuyển	Chuyên môn nghiệp vụ	Lý do
1	Cao Trí	Đạt	10/02/1998		CVĐTN	Cử nhân Lịch sử Cử nhân Luật	Không đảm bảo về độ tuổi
2	Nguyễn Thành	Trung	07/01/1997		CVĐTN	Cử nhân Đô thị học	Không đảm bảo về độ tuổi
3	Nguyễn Hiếu	Hiệp	17/06/1998		CVĐTN	Cử nhân Quản lý Nhà nước	Không đảm bảo về độ tuổi
4	Trương Thị Kim	Duyên	19/01/1998	X	CVĐTN	Cử nhân Quản lý Nhà nước	Không đảm bảo về độ tuổi
5	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	14/09/1998	X	CVĐTN	Cử nhân Kinh tế Cử nhân Luật	Không đảm bảo về độ tuổi
6	Đoàn Hồng	Phi	08/01/1997		CVĐTN	Cử nhân Văn hóa học	Không đảm bảo về độ tuổi
7	Nguyễn Thị Hải	Yến	05/03/1998	X	CVĐTN	Cử nhân Quản lý nhà nước	Không đảm bảo về độ tuổi
8	Thiều Quang Thanh	Sang	23/09/1998		CVĐTN	Cử nhân Chính trị học	Không đảm bảo về độ tuổi
9	Tạ Thanh	Cường	11/06/1998		CVĐTN	Cử nhân Quản lý nhà nước	Không đảm bảo về độ tuổi

10	Nguyễn Thành	Luân	04/01/1998		CVĐTN	Cử nhân Quản lý nhà nước	Không đảm bảo về độ tuổi
11	Hồ Ngọc Băng	Trinh	23/08/1998	X	CVĐTN	Cử nhân Kế toán	Không đảm bảo về độ tuổi
12	Ngô Gia	Bảo	30/04/1998		CVĐTN	Cử nhân Giáo dục Chính trị	Không đảm bảo về độ tuổi
13	Thái Phạm	Tuân	19/01/1998		CVĐTN	Cử nhân Luật Kinh tế	Không đảm bảo về độ tuổi
14	Nguyễn Linh	Chi	31/07/2002	X	VTLT	Cử nhân Khoa học dữ liệu	Không có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư, lưu trữ
15	Nguyễn Võ Nhựt	Tân	15/08/2000			Cử nhân Chính trị học	Hồ sơ thiếu Phiếu đăng ký dự tuyển
16	Nguyễn Phú	Quý	04/04/2004				- Hồ sơ quá hạn (12/11/2026) - Hồ sơ thiếu Phiếu đăng ký dự tuyển, thành phần hồ sơ chưa đảm bảo theo yêu cầu
17	Cao Võ Hoàng	An	10/12/2003		CVĐTN	Cử nhân Luật Kinh tế	Hồ sơ quá hạn (17/11/2026)

THÀNH ỦY THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC
CƠ QUAN ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM THÀNH PHỐ NĂM 2026
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

PHỤ LỤC 3
THÍ SINH BỔ SUNG HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC CƠ QUAN ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM THÀNH PHỐ NĂM 2026

(Kèm theo Thông báo số 02-TB/HĐTD ngày 19 tháng 11 năm 2026 của Hội đồng tuyển dụng công chức Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố năm 2026)

Vị trí việc làm dự tuyển được viết tắt: Chuyên viên về Công tác Đoàn Thanh niên **(CVĐTN)**; Văn thư, lưu trữ **(VTLT)**; Kế toán viên **(VTKT)**

TT		Họ và tên đệm	Tên	Năm sinh	Nữ	Vị trí việc làm dự tuyển	Chuyên môn nghiệp vụ	Đối tượng ưu tiên	Nội dung bổ sung hồ sơ dự tuyển
1	1	Lê Thị Phương	Anh	02/08/2004	X	CVĐTN	Cử nhân Công tác thanh thiếu niên		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
2	2	Nguyễn Thị Phương	Anh	15/03/2000	X	CVĐTN	Cử nhân Luật Cử nhân Công tác Thanh niên		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
3	3	Lê Nguyễn Vân	Anh	15/07/2001	X	CVĐTN	Cử nhânLuật Thạc sĩ Luật Hiến pháp và Hành chính		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
4	4	Phạm Nguyễn Vân	Anh	05/05/2001	X	CVĐTN	Cử nhân Quản trị kinh doanh Cử nhân Tâm lý học		- Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương - Thiếu minh chứng hiện đang là đảng viên
5	5	Trần Thị Phương	Anh	14/05/1999		CVĐTN	Cử nhân Quản lý nhà nước		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
6	6	Võ Thị Ngọc	Ánh	07/07/2000	X	CVĐTN	Cử nhân Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương

TT		Họ và tên đệm	Tên	Năm sinh	Nữ	Vị trí việc làm dự tuyển	Chuyên môn nghiệp vụ	Đối tượng ưu tiên	Nội dung bổ sung hồ sơ dự tuyển
7	7	Nguyễn Tiểu	Bằng	21/04/2001		CVĐTN	Cử nhân Triết học		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
8	8	Lê Thị	Bình	28/02/2003	X	CVĐTN	Cử nhân Văn hóa học		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
9	9	Trần Văn	Công	16/01/2000		CVĐTN	Cử nhân Luật		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
10	10	Huỳnh Tấn	Đạt	20/11/2003		CVĐTN	Cử nhân Quản lý nhà nước		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
11	11	Đinh Thị Huyền	Diệu	14/08/2001	X	CVĐTN	Cử nhân Luật		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
12	12	Phan Châu	Đông	10/04/2001	X	CVĐTN	Cử nhân Luật		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
13	13	Phạm Thùy	Dung	09/06/2003	X	CVĐTN	Cử nhân Chính trị học		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
14	14	Châu Hồng Kỳ	Duyên	05/07/2004	X	CVĐTN	Cử nhân Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước	Dân tộc Hoa	Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
15	15	Lê Huỳnh Mỹ	Duyên	10/08/2002		CVĐTN	Cử nhân Khoa học máy tính		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
16	16	Lê Thị Cẩm	Giang	13/11/2002	X	CVĐTN	Cử nhân Quản lý Tài nguyên và môi trường		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
17	17	Lý Thị Minh	Hạ	09/09/2000	X	CVĐTN	Cử nhân Quản lý Nhà nước		- Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương - Thiếu minh chứng hiện đang là đảng viên
18	18	Lê Thị Bảo	Hân	11/03/2001	X	CVĐTN	Cử nhân Thương mại điện tử		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương

TT		Họ và tên đệm	Tên	Năm sinh	Nữ	Vị trí việc làm dự tuyển	Chuyên môn nghiệp vụ	Đối tượng ưu tiên	Nội dung bổ sung hồ sơ dự tuyển
19	19	Lê Khã	Hân	07/05/2003	X	CVĐTN	Cử nhân Xây dựng đảng và chính quyền nhà nước		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
20	20	Nguyễn Minh	Hậu	03/05/2001		CVĐTN	Cử nhân Luật hành chính		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
21	21	Dương Thị Thúy	Hiền	21/12/2003	X	CVĐTN	Cử nhân Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
22	22	Nguyễn Thúy	Hiền	02/05/2003	X	CVĐTN	Cử nhân Quản lý Nhà nước		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
23	23	Vũ Trần Mạnh	Hiếu	26/11/2003		CVĐTN	Cử nhân Luật		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
24	24	Vương Trung	Hiếu	01/08/2004		CVĐTN	Cử nhân Lịch sử		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
25	25	Huỳnh Duy	Hoàn	22/09/2002		CVĐTN	Cử nhân Công tác xã hội		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
26	26	Vũ Thị	Hồng	07/03/2003	X	CVĐTN	Cử nhân Luật Kinh tế		- Lý lịch thiếu xác nhận cơ quan, đơn vị, địa phương - Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
27	27	Phạm Lý	Hương	27/10/2001	X	CVĐTN	Cử nhân Công tác xã hội		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
28	28	Nguyễn Quốc	Huy	13/09/2004		CVĐTN	Cử nhân Toán Kinh tế		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
29	29	Phạm Thị Như	Huỳnh	27/06/1999	X	CVĐTN	Cử nhân Quản trị nhân lực		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương

TT		Họ và tên đệm	Tên	Năm sinh	Nữ	Vị trí việc làm dự tuyển	Chuyên môn nghiệp vụ	Đối tượng ưu tiên	Nội dung bổ sung hồ sơ dự tuyển
30	30	Trần Vân	Khánh	29/08/2001	X	CVĐTN	Cử nhân Luật		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
31	31	Danh Lư Minh	Kiên	01/09/2003		CVĐTN	Cử nhân Công nghệ kỹ thuật Điện Tử - Viễn Thông	Dân tộc Khơ me	Bổ sung bằng đại học chính thức
32	32	Phạm Nguyễn Đăng	Khoa	01/10/2000		CVĐTN	Cử nhân Ngôn ngữ Anh		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
33	33	Nguyễn Anh	Khoa	07/05/2004		CVĐTN	Cử nhân Luật		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
34	34	Nguyễn Quốc	Khôi	29/12/2002		CVĐTN	Kỹ sư Kỹ thuật phần mềm		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
35	35	Vũ Khánh	Linh	30/04/2004	X	CVĐTN	Cử nhân Luật - Kinh tế		- Thiếu giấy khai sinh - Thiếu Căn cước công dân
36	36	Phạm Thùy	Linh	13/06/2001	X	CVĐTN	Cử nhân Quản lý nhà nước		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
37	37	Phan Phạm Thùy	Linh	29/03/1999	X	CVĐTN	Cử nhân Quan hệ Quốc tế Thạc sĩ Quản lý Công		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
38	38	Huỳnh Thanh	Mai	02/11/2002	X	CVĐTN	Cử nhân Sinh học		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
39	39	Huỳnh Dương Khánh	Minh	22/04/2003	X	CVĐTN	Cử nhân Luật		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
40	40	Lương Ngọc	Mỹ	23/06/2004	X	CVĐTN	Cử nhân Quản lý Nhà nước		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
41	41	Hoàng Linh	Nga	15/04/2002	X	CVĐTN	Cử nhân Luật		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương

TT		Họ và tên đệm	Tên	Năm sinh	Nữ	Vị trí việc làm dự tuyển	Chuyên môn nghiệp vụ	Đối tượng ưu tiên	Nội dung bổ sung hồ sơ dự tuyển
42	42	Phạm Thị Hoàng	Ngân	16/05/1999	X	CVĐTN	Cử nhân Luật Cử nhân Quản trị kinh doanh		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
43	43	Trần Kim	Ngân	21/05/2003	X	CVĐTN	Cử nhân Luật Cử nhân Chính trị học		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
44	44	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	04/11/2001	X	CVĐTN	Cử nhân Sư phạm Địa lý		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
45	45	Trang Nguyễn Hồng	Ngọc	14/07/2002	X	CVĐTN	Cử nhân Luật Cử nhân Quản trị kinh doanh		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
46	46	Võ Hồng	Ngọc	22/11/2002	X	CVĐTN	Cử nhân Luật Hình sự Cử nhân Quản trị nhân lực		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
47	47	Trần Thái	Ngọc	26/07/2001		CVĐTN	Cử nhân Luật Cử nhân Quản trị kinh doanh		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
48	48	Nguyễn Đình	Nguyên	13/02/2001		CVĐTN	Cử nhân Luật		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
49	49	Trần Trọng	Nguyễn	18/06/2002		CVĐTN	Cử nhân Công tác Thanh thiếu niên		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
50	50	Phạm Uyên	Nhã	15/08/2003	X	CVĐTN	Cử nhân Văn hóa học		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
51	51	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	18/04/2003	X	CVĐTN	Cử nhân Quản lý đất đai		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
52	52	Huỳnh Thị Trà	Nhi	01/07/2001	X	CVĐTN	Cử nhân Quản trị Kinh doanh		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
53	53	Nguyễn Thị Ngọc	Nhi	19/04/2003	X	CVĐTN	Cử nhân Luật Cử nhân Chính trị học		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương

TT		Họ và tên đệm	Tên	Năm sinh	Nữ	Vị trí việc làm dự tuyển	Chuyên môn nghiệp vụ	Đối tượng ưu tiên	Nội dung bổ sung hồ sơ dự tuyển
54	54	Lê Trần Hải	Nhi	05/09/2002	X	CVĐTN	Cử nhân Giáo dục học		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
55	55	Đinh Thị Mỹ	Nhi	01/03/2000	X	CVĐTN	Cử nhân Quản lý nhà nước		- Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương - Thiếu minh chứng hiện đang là đảng viên
56	56	Trần Thị Phượng	Nhi	15/08/1999	X	CVĐTN	Cử nhân Quản trị Kinh doanh		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
57	57	Trịnh Thị Huỳnh	Như	11/10/2004	X	CVĐTN	Cử nhân Luật		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
58	58	Phan Minh	Nhựt	19/06/1999		CVĐTN	Cử nhân Quản lý Nhà nước		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
59	59	Trịnh Gia	Phát	10/04/2005		CVĐTN	Đại học Luật Dân sự	Dân tộc Hoa	Bổ sung bằng đại học chính thức
60	60	Thạch Long	Phi	21/01/2001		CVĐTN	Cử nhân Quản lý nhà nước	Hoàn thành nghĩa vụ Công an	Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
61	61	Văn Hoàng Quý	Phi	01/05/2003	X	CVĐTN			Bổ sung bằng đại học chính thức
62	62	Lê Thanh	Phong	01/02/1999		CVĐTN	Cử nhân Quản trị nhân lực		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
63	63	Nguyễn Minh	Quang	21/09/2003		CVĐTN	Cử nhân Quốc tế học		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
64	64	Nguyễn Tấn	Quang	15/09/2004		CVĐTN	Cử nhân Luật		Bổ sung bằng đại học chính thức
65	65	Nguyễn Huỳnh Nguyệt	Quế	13/11/1999	X	CVĐTN	Cử nhân Quản trị văn phòng		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương

TT		Họ và tên đệm	Tên	Năm sinh	Nữ	Vị trí việc làm dự tuyển	Chuyên môn nghiệp vụ	Đối tượng ưu tiên	Nội dung bổ sung hồ sơ dự tuyển
66	66	Bùi Quốc	Qui	03/07/2003		CVĐTN	Cử nhân Quản lý nhà nước		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
67	67	Nguyễn Văn	Quý	15/02/2000		CVĐTN	Cử nhân Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước		- Lý lịch sai mẫu, thiếu xác nhận cơ quan, đơn vị, địa phương - thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại
68	68	Nguyễn Lê Như	Quỳnh	17/07/2004	X	CVĐTN	Cử nhân Luật		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
69	69	Nguyễn Như	Quỳnh	06/12/2004	X	CVĐTN	Cử nhân Công tác thanh thiếu niên		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
70	70	Nguyễn Thanh	Sang	30/08/1999		CVĐTN	Cử nhân Sư phạm Hóa học		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
71	71	Trần Thị Ngọc	Sáng	20/08/2003	X	CVĐTN	Cử nhân Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
72	72	Nghiêm Hoàng	Sơn	13/02/1999		CVĐTN	Cử nhân Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước Cử nhân Luật		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
73	73	Trần Nguyễn Minh	Tâm	26/11/2004	X	CVĐTN	Cử nhân Giáo dục học		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
74	74	Võ Quốc	Thái	05/11/2003	X	CVĐTN	Cử nhân Công nghệ thông tin		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
75	75	Lê Văn Hồng	Thái	07/05/2003		CVĐTN	Cử nhân Quản lý nhà nước (Chứng chỉ Nghiệp vụ Văn thư - Lưu trữ)		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
76	76	Trần Thị Ngọc	Thanh	02/02/2004	X	CVĐTN	Cử nhân Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
77	77	Nguyễn Xuân	Thảo	27/02/2000	X	CVĐTN	Cử nhân Quản trị Kinh doanh Cử nhân Luật		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương

TT		Họ và tên đệm	Tên	Năm sinh	Nữ	Vị trí việc làm dự tuyển	Chuyên môn nghiệp vụ	Đối tượng ưu tiên	Nội dung bổ sung hồ sơ dự tuyển
78	78	Nguyễn Trường	Thịnh	15/04/2000		CVĐTN	Cử nhân Chính trị học		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
79	79	Phạm Nguyễn Xuân	Thịnh	04/06/2002		CVĐTN	Cử nhân Luật		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
80	80	Viên Xuân	Thơ	13/12/1999	X	CVĐTN	Cử nhân Luật		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
81	81	Nguyễn Thị Kim	Thoa	18/03/2004	X	CVĐTN	Cử nhân Quản lý tài nguyên và môi trường		- Lý lịch thiếu xác nhận cơ quan, đơn vị, địa phương - Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
82	82	Huỳnh Nhật	Thông	08/09/2003		CVĐTN	Cử nhân Công nghệ thông tin		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
83	83	Võ Ngọc Anh	Thư	13/05/2000		CVĐTN	Cử nhân Quản trị kinh doanh		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
84	84	Châu Hoàng Minh	Thư	31/05/2003	X	CVĐTN	Cử nhân Quản lý Nhà nước Cử nhân Luật		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
85	85	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	08/10/2004	X	CVĐTN	Cử nhân Chính trị học		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
86	86	Nguyễn Thụy Minh	Thư	12/02/2004	X	CVĐTN	Cử nhân Luật		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
87	87	Nhữ Huỳnh Anh	Thư	26/07/2001	X	CVĐTN	Cử nhân Công tác Thanh thiếu niên		- Lý lịch thiếu xác nhận cơ quan, đơn vị, địa phương - Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
88	88	Phan Thị Anh	Thư	07/10/2001	X	CVĐTN	Cử nhân Luật Kinh tế		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương

TT		Họ và tên đệm	Tên	Năm sinh	Nữ	Vị trí việc làm dự tuyển	Chuyên môn nghiệp vụ	Đối tượng ưu tiên	Nội dung bổ sung hồ sơ dự tuyển
89	89	Trần Ngọc Nhã	Thy	07/03/2001	X	CVĐTN	Cử nhân Luật		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
90	90	Lưu Trúc	Tiên	24/04/2004	X	CVĐTN	Cử nhân Quản lý Nhà nước		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
91	91	Ngô Nhật	Tiến	02/04/2002		CVĐTN	Cử nhân Chính trị học		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
92	92	Nguyễn Phúc Mạnh	Tôn	10/01/2001		CVĐTN	Cử nhân Quan hệ Công chúng Thạc sĩ Quan hệ Công chúng		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
93	93	Châu Dương Huyền	Trân	15/01/2002	X	CVĐTN	Cử nhân Báo chí	Dân tộc Hoa	Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
94	94	Hồ Thùy	Trang	15/04/2003	X	CVĐTN	Cử nhân Luật kinh doanh quốc tế		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
95	95	Nguyễn Thị Hồng	Trang	15/05/2003	X	CVĐTN	Cử nhân Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
96	96	Thi Hòa Minh	Trang	30/04/2004	X	CVĐTN	Cử nhân Công nghệ thông tin		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
97	97	Nguyễn Thị Tú	Trinh	05/10/2003	X	CVĐTN	Cử nhân Quản lý nhà nước		- Lý lịch thiếu xác nhận cơ quan, đơn vị, địa phương - Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
98	98	Diệp Hoàng	Trúc	03/11/2004	X	CVĐTN	Cử nhân Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước	Dân tộc Hoa	Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
99	99	Nguyễn Thị Ngọc	Trúc	22/03/2001	X	CVĐTN	Cử nhân Công tác xã hội		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương

TT		Họ và tên đệm	Tên	Năm sinh	Nữ	Vị trí việc làm dự tuyển	Chuyên môn nghiệp vụ	Đối tượng ưu tiên	Nội dung bổ sung hồ sơ dự tuyển
100	100	Mai Thanh	Trúc	25/11/2001	X	CVĐTN	Cử nhân Quản lý nhà nước		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
101	101	Cao Việt	Trung	20/01/1999		CVĐTN	Cử nhân Chính trị học		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
102	102	Vũ Phạm Anh	Tú	09/03/2004		CVĐTN	Cử nhân Công nghệ kỹ thuật môi trường		- Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương - Bổ sung bằng tốt nghiệp đại học chính thức
103	103	Trần Văn	Tú	31/07/2004		CVĐTN	Cử nhân Quản lý nhà nước		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
104	104	Đoàn Thị Thanh	Tuyền	16/04/2001	X	CVĐTN	Cử nhân Kinh tế học Ứng dụng		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
105	105	Nguyễn Thị Mỹ	Uyên	30/12/1999	X	CVĐTN	Cử nhân Quản lý nhà nước		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
106	106	Huỳnh Thanh	Vân	19/04/2004	X	CVĐTN	Cử nhân Tài chính Doanh nghiệp		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
107	107	Hoàng Thị Hải	Vân	13/07/1999	X	CVĐTN	Cử nhân Kế toán		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
108	108	Đinh Quang	Vinh	06/01/2000		CVĐTN	Cử nhân Quản trị kinh doanh		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
109	109	Lê Huỳnh Thúy	Vy	16/12/2002	X	CVĐTN	Cử nhân Quản trị Kinh doanh		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
110	110	Đặng Nguyễn Kiều	Vy	12/01/1999	X	CVĐTN	Cử nhân Giáo dục học		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
111	111	Lê Phương	Vy	01/07/2000	X	CVĐTN	Cử nhân Chính trị học		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương

TT		Họ và tên đệm	Tên	Năm sinh	Nữ	Vị trí việc làm dự tuyển	Chuyên môn nghiệp vụ	Đối tượng ưu tiên	Nội dung bổ sung hồ sơ dự tuyển
112	112	Hoàng Thị Lâm	Xuân	28/09/2000	X	CVĐTN	Cử nhân Luật Thạc sĩ Luật Kinh tế		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
113	113	Huỳnh Thị Ngọc	Yên	08/09/1999	X	CVĐTN	Cử nhân Luật		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
114	114	Nguyễn Thanh	Yến	01/06/2000	X	CVĐTN	Thạc sĩ Luật Hiến pháp và Luật Hành chính Cử nhân Quản lý Nhà nước;		Thiếu xác nhận hiện đang sinh hoạt Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương
115	1	Võ Thị Thu	Hiền	30/06/1993	X	VTLT	Cử nhân Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (Chứng chỉ nghiệp vụ Văn thư - Lưu trữ)		- Lý lịch thiếu xác nhận cơ quan, đơn vị, địa phương - Thiếu giấy khám sức khỏe
116	2	Lê Thị Thanh	Thủy	19/10/1980	X	VTLT	Cử nhân Luật (Sơ cấp Văn thư - Lưu trữ)		Lý lịch sai mẫu

[TÊN ĐOÀN CẤP TRÊN]
BCH ĐOÀN [TÊN ĐƠN VỊ]
*

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH
……, ngày …… tháng …… năm ……

GIẤY XÁC NHẬN
ĐANG THAM GIA CÔNG TÁC ĐOÀN

Căn cứ hồ sơ quản lý đoàn viên và tình hình phân công nhiệm vụ tại đơn vị, Ban Thường vụ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh [tên đơn vị] xác nhận đồng chí có thông tin sau:

Họ và tên: .....

Ngày sinh: ……/……/…….. Căn cước công dân: .....

Ngày vào Đoàn: ……/……/……

Tính đến ngày ký giấy xác nhận này, đồng chí hiện đang tham gia công tác Đoàn tại .....

Thời gian tham gia công tác Đoàn tại đơn vị: Từ ……/……/…… đến nay.

Đã đóng đoàn phí đến tháng ……../2026.

Chức vụ hoặc nhiệm vụ được phân công: .....

.....

Giấy xác nhận này được cấp theo đề nghị của đồng chí để đăng ký dự tuyển công chức.

TM. BAN THƯỜNG VỤ ĐOÀN
BÍ THƯ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Lưu ý: *Đây là mẫu tham khảo, tùy tình hình của cơ quan, đơn vị, địa phương có thể điều chỉnh cho phù hợp.*

THÀNH ỦY THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CƠ QUAN ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM THÀNH PHỐ NĂM 2026
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

PHỤ LỤC 4
DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN THI PHẦN KIẾN THỨC CHUNG (VÒNG 1) VÀ KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH (VÒNG 2) KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC CƠ QUAN ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM THÀNH PHỐ NĂM 2026

(Ban hành kèm theo Thông báo số -TB/HĐTD ngày tháng 11 năm 2026 của Hội đồng tuyển dụng công chức Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố năm 2026)

A. TÀI LIỆU ÔN THI PHẦN KIẾN THỨC CHUNG (VÒNG 1)

I. Nhà nước và pháp luật

1. Văn bản hợp nhất 52/VBHN-VPQH năm 2025 hợp nhất Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Văn phòng Quốc hội ban hành ngày 21/07/2025.

2. Luật số 80/2025/QH15 của Quốc hội: Luật Cán bộ, công chức ban hành ngày 24/06/2025.

3. Luật số 18/2026/QH16 của Quốc hội: Luật Phát triển đô thị ban hành ngày 24/08/2026.

4. Luật số 110/2025/QH15 của Quốc hội: Luật tiết kiệm, chống lãng phí ban hành ngày 10/12/2025.

5. Luật số 116/2025/QH15 của Quốc hội: Luật An ninh mạng ban hành ngày 10/12/2025.

6. Luật số 91/2025/QH15 của Quốc hội: Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân ban hành ngày 26/06/2025.

7. Luật số 134/2025/QH15 của Quốc hội: Luật Trí tuệ nhân tạo ban hành ngày 10/12/2025

II. Quản lý hành chính

1. Văn bản hợp nhất số 10/2026/VBHN-BNV ngày 14/8/2026 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức (Hợp nhất Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định 300/2026/NĐ-CP ngày 29/7/2026 sửa đổi, bổ sung Nghị định 170/2025, có hiệu lực từ ngày 01/8/2026).

2. Nghị định số 173/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về hợp đồng thực hiện nhiệm vụ công chức.

3. Nghị định số 361/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ qui định về vị trí việc làm công chức.

4. Văn bản hợp nhất số 01/ VBHN-BNV ngày 10/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ qui định về xử lý, kỷ luật, cán bộ, công chức. (Hợp nhất Nghị định số 172/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức và Nghị định 251/2025/NĐ-CP ngày 23/9/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 172/2025/NĐ-CP.)

5. Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức theo vị trí việc làm,

6. Nghị định 335/2025/NĐ-CP ngày 21/12/2025 của Chính phủ quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cơ quan hành chính nhà nước và công chức.

7. Thông tư số 24/2026/TT-BNV ngày 30/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Nội quy và Quy chế thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức.

8. Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030.

B. TÀI LIỆU ÔN THI PHẦN KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH (VÒNG 2)

Ngoài các tài liệu ôn thi ở phần kiến thức chung (vòng 1) nêu trên, thí sinh cần phải ôn tập thêm các tài liệu có liên quan đến vị trí việc làm đã đăng ký dự tuyển, cụ thể như sau:

I. Vị trí việc làm kế toán viên

1. Luật Kế toán: Văn bản hợp nhất số 41/VBHN-VPQH ngày 16/3/2026.

2. Luật Quản lý, sử dụng tài sản công: Văn bản hợp nhất số 23/VBHN-VPQH ngày 26/2/2025.

3. Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15

4. Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BTC ngày 14/1/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật kế toán.

5. Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

6. Nghị định số 254/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật quản lý thuế số 108/2025/QH15 về hóa đơn điện tử, chứng từ điện tử.

7. Nghị định số 379/2026/NĐ-CP ngày 02/10/2026 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô.

II. Vị trí việc làm văn thư, lưu trữ

1. Luật Giao dịch điện tử năm 2023.

2. Luật Lưu trữ năm 2024.

3. Luật Bảo vệ bí mật nhà nước năm 2025.

4. Quy định số 379-QĐ/TW ngày 22 tháng 10 năm 2025 của Ban Bí thư quy định về thực hiện giao dịch điện tử trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức đảng

5. Quy định số 383-QĐ/TW ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về Phông Lưu trữ Đảng Cộng sản Việt Nam.

6. Quy định số 399-QĐ/TW ngày 09 tháng 01 năm 2026 của Ban Bí thư về thể loại, thẩm quyền ban hành và thể thức văn bản của Đảng.

7. Văn bản hợp nhất số 36/VBHN-VPQH hợp nhất Luật Giao dịch điện tử ngày 13 tháng 3 năm 2026.

8. Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định việc quản lý và sử dụng con dấu.

9. Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

10. Nghị định số 68/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định về chữ ký số chuyên dùng công vụ.

11. Nghị định số 113/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Lưu trữ.

12. Nghị định số 63/2026/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Bảo vệ bí mật nhà nước.

13. Quy định số 693-QĐ/VPTW ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Văn phòng Trung ương Đảng về công tác văn thư trong các tổ chức Đảng.

14. Quy định số 347-QĐ/VPTW ngày 12 tháng 6 năm 2026 về định danh và xác thực điện tử trong hệ thống thông tin của các cơ quan đảng.

15. Quy định số 351-QĐ/VPTW ngày 22 tháng 07 năm 2026 do Văn phòng Trung ương Đảng ban hành quy định về việc khai thác, sử dụng tài liệu lưu trữ tại Lưu trữ lịch sử, Lưu trữ hiện hành của Trung ương Đảng và Văn phòng Trung ương Đảng.

III. Vị trí việc làm công tác đoàn thanh niên

1. Quy định số 301-QĐ/TW ngày 09/6/2025 về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã.

2. Hướng dẫn số 65-HD/TWĐTN-TCKT ngày 06/6/2025 về sắp xếp tổ chức, cán bộ và hoạt động của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh cấp tỉnh, cấp xã.

3. Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

4. Kết luận số 166-KL/TW ngày 10/6/2025 về nâng cao hiệu quả thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW.

5. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

6. Quy định số 208-QĐ/TW ngày 26/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Quy định thi hành Điều lệ Đảng.

7. Văn bản hợp nhất số 92/VBHN-VPQH ngày 22/8/2025 hợp nhất Luật Thanh niên.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT

Về việc kê khai chế độ, chính sách đã hưởng và thực hiện nghĩa vụ hoàn trả chế độ, chính sách theo quy định khi trúng tuyển kỳ thi tuyển công chức

Kính gửi: Hội đồng thi tuyển công chức Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026.

Họ và tên: .....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

Số căn cước công dân: .....

Địa chỉ liên hệ: .....

Số điện thoại: .....

Vị trí đăng ký dự tuyển: .....

I. THÔNG TIN VỀ CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐÃ HƯỞNG

1. Cơ quan, đơn vị công tác trước khi nghỉ: .....

2. Chức vụ, chức danh trước khi nghỉ: .....

3. Chế độ, chính sách đã hưởng: .....

4. Văn bản pháp lý áp dụng: .....

5. Quyết định giải quyết chế độ số: ..... ngày: .....

6. Ngày thực hiện nghỉ việc/tinh giản biên chế: .....

7. Cơ quan, tổ chức, đơn vị đã chi trả trợ cấp: .....

8. Tổng số tiền trợ cấp đã nhận: ..... đồng.

Bằng chữ: .....

9. Thời gian từ ngày thực hiện tinh giản biên chế đến ngày dự kiến tuyển dụng lại (nếu thuộc diện tinh giản biên chế): ..... tháng.

II. NỘI DUNG CAM KẾT

1. Tôi cam kết các thông tin kê khai nêu trên là trung thực, đầy đủ, chính xác; chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung kê khai và hồ sơ, tài liệu có liên quan.

2. Trường hợp đã hưởng chính sách tinh giản biên chế và được tuyển dụng lại vào cơ quan, tổ chức, đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong thời hạn 60 tháng kể từ ngày thực hiện tinh giản biên chế, tôi cam kết hoàn trả số tiền trợ cấp đã nhận cho cơ quan, tổ chức, đơn vị đã chi trả trợ cấp theo quy định pháp luật.

3. Trường hợp đã hưởng chế độ, chính sách theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ), nếu có kết quả trúng tuyển công chức mà Kiểm toán Nhà nước yêu cầu phải hoàn trả lại số tiền trợ cấp đã nhận thì phải chấp hành theo yêu cầu của Kiểm toán Nhà nước. Trường hợp không hoàn trả lại số tiền trợ cấp đã nhận, thì hủy kết quả tuyển dụng công chức.

4. Tôi có trách nhiệm phối hợp với Hội đồng tuyển dụng, cơ quan tuyển dụng và cơ quan, tổ chức, đơn vị đã chi trả trợ cấp để xác minh, đối chiếu hồ sơ và thực hiện nghĩa vụ hoàn trả theo pháp luật quy định.

5. Trường hợp kê khai không trung thực hoặc không thực hiện nghĩa vụ theo quy định, tôi chịu trách nhiệm trước pháp luật và các quy định tuyển dụng có liên quan.

Tôi tự nguyện lập bản cam kết này để nộp cho Hội đồng thi tuyển và cam kết thực hiện đúng các nội dung nêu trên.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ..... tháng ..... năm 2026

NGƯỜI CAM KẾT

(Ký, ghi rõ họ và tên)